

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 14 tháng 9 năm 2022 và yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải.

XÉT THẤY:

Các bên tham gia hòa giải có đủ năng lực hành vi dân sự; Các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận và nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ, chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, các bên không có thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên:

- Người khởi kiện: Đoàn Mỹ P, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp Thị T, thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Người bị kiện: Lê Thành A, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp Thị T, thị trấn Bảy N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Những nội dung hòa giải thành được công nhận cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Mỹ P và anh Lê Thành A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đoàn Mỹ P và anh Lê Thành A thống nhất giao con chung cháu Lê Thành K (nam), sinh ngày 16 tháng 9 năm 2007 cho chị Đoàn Mỹ P nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Đoàn Mỹ P không yêu cầu anh Lê Thành A cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Thành A có quyền và nghĩa vụ thăm nom,

chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Mỹ P và anh Lê Thành A thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đoàn Mỹ P và anh Lê Thành A thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các bên tham gia hòa giải có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- UBND tt Bảy N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Đua